

Số: 2622 /QĐ-UBND

Yên Bái, ngày 20 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Yên Bái

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1503/QĐ-BGTVT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 176/TTr-SGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 19 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Yên Bái

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh Ngô Hạnh Phúc;
- Phó Chánh VP UBND tỉnh (NC);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Hạnh Phúc



DANH MỤC

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG; BỎ TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH YÊN BÁI

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2622 /QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

1. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	2.001002	Cấp Giấy phép lái xe quốc tế	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị cấp IDP đúng theo quy định	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Yên Bái, số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái - Tầng 1, Trung tâm hoạt động thanh thiếu nhi qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng dịch công tỉnh Yên Bái tại địa chỉ:	Lệ phí: - Nộp trực tiếp: 135.000 đồng/lần. - Trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến: Kể từ ngày 01/12/2023 đến hết ngày 31/12/2025, áp dụng mức thu lệ phí là 115.000 đồng/lần cấp.	- Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ; - Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng;

				https://dichvucong.yenbai.gov.vn		- Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến.
2	1.002835	Cấp mới Giấy phép lái xe	10 ngày, kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch và người đạt kết quả kỳ sát hạch đã hoàn thành nghĩa vụ nộp lệ phí cấp giấy phép lái xe.	<ul style="list-style-type: none"> - Người học lái xe: nộp trực tiếp tại Cơ sở đào tạo lái xe. - Cơ sở đào tạo gửi bằng một trong các hình thức: trực tiếp, dịch vụ bưu chính, trên môi trường điện tử đồng thời truyền dữ liệu qua hệ thống thông tin giấy phép lái xe. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phí sát hạch lái xe: <ul style="list-style-type: none"> + Đối với thi sát hạch lái xe các hạng xe A1, A2, A3, A4: Sát hạch lý thuyết: 60.000 đồng/lần, Sát hạch thực hành: 70.000 đồng/lần¹; + Đối với thi sát hạch lái xe ô tô (hạng xe B1, B2, C, D, E, F): Sát hạch lý thuyết: 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ; - Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng;

¹ Căn cứ mức thu phí sát hạch thực hành 70.000đ quy định tại Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.

					<p>100.000 đồng/lần, Sát hạch thực hành trong hình: 350.000 đồng/lần, Sát hạch thực hành trên đường giao thông: 80.000 đồng/lần, Sát hạch lái xe ô tô bằng phần mềm mô phỏng các tình huống giao thông: 100.000 đồng/lần.</p> <p>- Lệ phí cấp giấy phép lái xe: 135.000 đồng/lần.</p> <p>Trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến: Kể từ ngày 01/12/2023 đến hết ngày 31/12/2025, áp</p>	<p>- Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến.</p>
--	--	--	--	--	---	---

					dụng mức thu lệ phí là 115.000 đồng/lần cấp.	
3	1.002820	Cấp lại Giấy phép lái xe	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định (bao gồm xác thực tài khoản định danh điện tử qua hệ thống định danh và xác thực điện tử).	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Yên Bái, số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái - Tầng 1, Trung tâm hoạt động thanh thiếu nhi qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng dịch công tỉnh Yên Bái tại địa chỉ: https://dichvucong.yenbai.gov.vn	Lệ phí cấp giấy phép lái xe: 135.000 đồng/lần. Trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến: Kể từ ngày 01/12/2023 đến hết ngày 31/12/2025, áp dụng mức thu lệ phí là 115.000 đồng/lần cấp.	- Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ; - Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng; - Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

4	1.002809	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định (bao gồm xác thực tài khoản định danh điện tử qua hệ thống định danh và xác thực điện tử).	<p>Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Yên Bái, số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái - Tầng 1, Trung tâm hoạt động thanh thiếu nhi qua một trong các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng dịch công tỉnh Yên Bái tại địa chỉ: https://dichvucong.yenbai.gov.vn 	<p>Lệ phí cấp giấy phép lái xe: 135.000 đồng/lần.</p> <p>Trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến: Kể từ ngày 01/12/2023 đến hết ngày 31/12/2025, áp dụng mức thu lệ phí là 115.000 đồng/lần cấp.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ; - Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng; - Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến.
5	1.002804	Đổi giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	<p>Nộp hồ sơ Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Yên Bái, số 64, đường Lý Tự</p>	<p>Lệ phí cấp giấy phép lái xe:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy

		phòng cấp sang giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp	(bao gồm xác thực tài khoản định danh điện tử qua hệ thống định danh và xác thực điện tử).	Trọng, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái - Tầng 1, Trung tâm hoạt động thanh thiếu nhi	135.000 đồng/lần.	phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ; - Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.
6	1.002801	Đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp sang giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định (bao gồm xác thực tài khoản định danh điện tử qua hệ thống định danh và xác thực điện tử).	Nộp hồ sơ Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Yên Bái, số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái - Tầng 1, Trung tâm hoạt động thanh thiếu nhi	Lệ phí cấp giấy phép lái xe: 135.000 đồng/lần.	- Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ; - Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các

						loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.
7	1.002796	Đổi giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài sang giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định (bao gồm xác thực tài khoản định danh điện tử qua hệ thống định danh và xác thực điện tử).	Nộp hồ sơ Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Yên Bái, số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái - Tầng 1, Trung tâm hoạt động thanh thiếu nhi	Lệ phí cấp giấy phép lái xe: 135.000 đồng/lần.	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ; - Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.
8	2.000769	Đổi, cấp lại Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Yên Bái, số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái - Tầng 1,	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 72/2011/TTLT-BTC-BGTVT ngày 27/5/2011 của Bộ Tài chính - Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ;

		đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng trường hợp Cơ sở đào tạo đã cấp Chứng chỉ không còn hoạt động	Trung tâm hoạt động thanh thiếu nhi	Cơ chế quản lý tài chính đào tạo lái xe cơ giới đường bộ.	- Thông tư liên tịch số 72/2011/TTLT-BTC-BGTVT ngày 27/5/2011 của Bộ Tài chính - Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đào tạo lái xe cơ giới đường bộ.
--	--	--	-------------------------------------	---	--

2. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định bãi bỏ thủ tục hành chính
1	1.002300	Cấp lại Giấy phép lái xe quốc tế	Thông tư số 35/2024/TTBGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ
2	1.002793	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam	Thông tư số 35/2024/TTBGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ

3	1.002030	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng lần đầu	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024
4	2.000872	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xemáy chuyên dùng có thời hạn	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024
5	1.001919	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tạm thời xe máy chuyên dùng	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024
6	1.001896	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024
7	2.000847	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng bị mất	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024
8	2.000881	Sang tên chủ sở hữu xe máy chuyên dùng trong cùng một tỉnh, thành phố	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024
9	1.002007	Di chuyển đăng ký xe máy chuyên dùng ở khác tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024
10	1.001994	Đăng ký xe máy chuyên dùng từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác chuyển đến	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024
11	1.001826	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024